

TĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1292/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2017



CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Giờ: ...S.....
Ngày: 01/9/2017...

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao kế hoạch đầu tư
vốn ngân sách trung ương năm 2017 (đợt 3)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội khoá XIV: số 27/2016/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2016 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; số 29/2016/QH14 ngày 14 tháng 11 năm 2016 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ: số 70/NQ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, số 75/NQ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2017 về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 năm 2017;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao 1.227,818 tỷ đồng (một nghìn, hai trăm hai mươi bảy tỷ, tám trăm mười tám triệu đồng) cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương và danh mục dự án sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách trung ương năm 2017 (đợt 3), bao gồm số vốn thu hồi các khoản vốn ứng trước kế hoạch tại các Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

1. Giao cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung

ương chi tiết danh mục và mức vốn kế hoạch ngân sách trung ương năm 2017 (đợt 3) của từng dự án theo ngành, lĩnh vực, chương trình; bao gồm số vốn thu hồi các khoản vốn ứng trước nguồn ngân sách trung ương theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan thanh tra, kiểm toán về tính chính xác của các thông tin, số liệu và mức vốn phân bổ cho các dự án kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2017 (đợt 3).

Điều 3. Căn cứ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương, danh mục và mức vốn ngân sách trung ương năm 2017 (đợt 3) được giao tại Quyết định này và Quyết định giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2017 (đợt 3) của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

1. Thông báo cho các đơn vị danh mục và mức vốn từng dự án, bao gồm thu hồi các khoản vốn ứng trước theo quy định tại Điều 2 của Quyết định này gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 9 năm 2017.

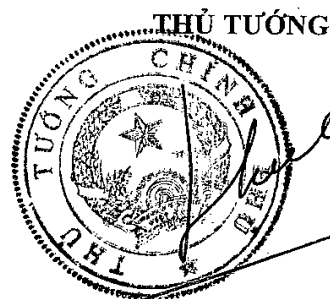
2. Thực hiện các quy định tại khoản 4 và 6 Điều 3, Quyết định số 2562/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: CN, NN, KGVX, QHQT, QHĐP, KHTC, V.I, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KTTH (3b). 105



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục

**TỔNG CỘNG GIAO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NSTW NĂM 2017 (ĐỢT 3)
CHO CÁC BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG**
(Phụ lục kèm theo Quyết định số 1292/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Bộ, ngành và địa phương	Kế hoạch vốn NSTW (đợt 3)				Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:			
			Vốn trong nước		Vốn nước ngoài	
			Tổng số	Trong đó: Thu hồi vốn ứng trước		
	TỔNG SỐ	1.227.818	67.400	6.900	1.160.418	
I	TRUNG ƯƠNG	55.500	45.500		10.000	
1	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	30.000	30.000			
2	Bộ Tài nguyên và Môi trường	10.000			10.000	
3	Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam	15.500	15.500			
II	ĐỊA PHƯƠNG	1.172.318	21.900	6.900	1.150.418	
1	Hà Giang	15.000	15.000			
2	Lai Châu	52.482	6.900	6.900	45.582	
3	Cao bằng	80.000			80.000	
4	Hòa Bình	120.000			120.000	
5	Hải Phòng	189.234			189.234	
6	Quảng Ninh	24.553			24.553	
7	Nghệ An	18.837			18.837	
8	Quảng Trị	915			915	
9	Thừa Thiên Huế	30.000			30.000	
10	Quảng Nam	20.000			20.000	
11	Quảng Ngãi	36.000			36.000	
12	Bình Định	48.000			48.000	
13	Phú Yên	7.262			7.262	
14	Ninh Thuận	12.000			12.000	

STT	Bộ, ngành và địa phương	Kế hoạch vốn NSTW (đợt 3)				Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:			
			Vốn trong nước		Vốn nước ngoài	
			Tổng số	Trong đó: Thu hồi vốn ứng trước		
15	Tiền Giang	5.300			5.300	
16	Bến Tre	14.674			14.674	
17	Trà Vinh	67.000			67.000	
18	Hậu Giang	59.819			59.819	
19	Sóc Trăng	107.552			107.552	
20	Kiên Giang	56.302			56.302	
21	Bạc Liêu	145.988			145.988	
22	Cà Mau	61.400			61.400	